

Mẫu CBTT/SGDHCM-06

(Ban hành kèm theo Quyết định số 07/2013/QĐ-SGDHCM ngày 24/07/2013 của TGD SGDCK TPHCM về Quy chế Công bố thông tin tại SGDCK TPHCM)

**CÔNG TY CỔ PHẦN
NGOẠI THƯƠNG VÀ PHÁT TRIỂN
ĐẦU TƯ TP. HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----o0o-----**

Ngày 16 tháng 06 năm 2015

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM**

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

Công ty : Công ty Cổ phần Ngoại thương và Phát triển Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh (Công ty Cổ phần Fideco).

Mã chứng khoán : FDC

Địa chỉ trụ sở chính : Số 28 Phùng Khắc Khoan – Phường Đakao – Quận 1 – Tp.HCM

Điện thoại : (+84-8) 38221 043 Fax: (+84-8) 38225 241

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Quốc Việt

Loại thông tin công bố : 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Ngày 16/06/2015, Công ty Cổ phần Ngoại thương và Phát triển Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh đã tổ chức Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2015, tại Đại Hội Đồng Cổ Đông đã biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2015 số 00106/NQ/ĐHĐCĐ-2015.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty tại địa chỉ website: <http://www.fidecovn.com>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Biên bản họp ĐHĐCĐ ngày 16/06/2015;
- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 00106/NQ/ĐHĐCĐ-2015 ngày 16/06/2015.

**NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Quốc Việt

Số: 00106/NQ/ĐHĐCĐ-2015

NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG & PHÁT TRIỂN ĐẦU TƯ TP.HCM
(CÔNG TY CỔ PHẦN FIDECO)
(tại Cuộc họp thường niên năm 2015)

Ngày 16 tháng 06 năm 2015, tại Phòng họp Palace Lầu 6 Khách sạn Palace, số 55 – 56 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP.HCM, Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2015 của Công ty Cổ phần Fideco đã được triệu tập theo quyết định của Hội đồng Quản trị Công ty đệ trình Đại Hội Đồng Cổ Đông xem xét, quyết định một số vấn đề trọng yếu thuộc thẩm quyền của Đại hội được quy định tại Điều lệ hiện hành của Công ty, theo Chương trình nghị sự đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông (ĐHĐCĐ) biểu quyết thông qua tại Đại hội.

Đại hội đã được nghe trình bày các báo cáo, tờ trình sau đây:

- Ông Phạm Văn Hùng, Chủ tịch Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty, trình Đại hội: “Báo cáo tổng kết hoạt động của HĐQT Công ty năm 2014 và kế hoạch hoạt động năm 2015”.
- Ông Nguyễn Quốc Việt, Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc Công ty, trình Đại hội:
 - (i) “Báo cáo tổng kết tình hình hoạt động kinh doanh năm 2014 và kế hoạch hoạt động năm 2015 của Công ty”;
 - (ii) “Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty đã được kiểm toán”.
- Ông Trần Vinh Quang, Trưởng Ban Kiểm soát trình Đại Hội “Báo cáo thẩm tra hoạt động Công ty trong năm 2014”.
- Ông Nguyễn Quốc Việt, Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty, trình Đại hội:
 - (i) “Báo cáo thực hiện chi phí của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2014 và Kế hoạch chi phí năm 2015”;
 - (ii) Phương án phân chia lợi nhuận năm 2014 của Công ty;
 - (iii) “Tờ trình ĐHĐCĐ về việc đề nghị Đại hội thông qua việc bổ sung, sửa đổi một số quy định trong Điều lệ hiện hành của Công ty”;
 - (iv) “Tờ trình ĐHĐCĐ về việc đề nghị Đại hội phê chuẩn việc miễn nhiệm hai thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2014 – 2019 đã có đơn xin từ nhiệm vì lý do riêng, và bầu cử bổ sung hai thành viên mới”;
 - (v) “Tờ trình ĐHĐCĐ về việc đề nghị Đại hội phê chuẩn việc miễn nhiệm Trưởng Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2014 – 2019 đã có đơn xin từ nhiệm vì lý do riêng, và bầu cử bổ sung thành viên mới”.
- Đại hội cũng đã tiến hành bầu cử bổ sung hai thành viên HĐQT và một thành viên Ban Kiểm soát mới nhiệm kỳ 2014 – 2019.

Sau khi thảo luận, đóng góp ý kiến, Đại Hội Đồng Cổ Đông Công ty Cổ phần Fideco tại cuộc họp thường niên năm 2015 đã thống nhất

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua “Báo cáo hoạt động năm 2014 và Kế hoạch hoạt động năm 2015 của Hội Đồng Quản Trị Công ty”, trong đó mức cổ tức năm 2014 là 43,5%.
(tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,46%)

Điều 2: Thông qua “Báo cáo thực hiện chi phí của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2014” và phê duyệt “Kế hoạch chi phí của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2015” như sau:

Nội dung	Thực hiện 2014	Kế hoạch 2015
- Chi phí & thù lao HĐQT, BKS	1.086.000.000 đồng	1.200.000.000 đồng
- Chi khen thưởng	90.500.000 đồng	300.000.000 đồng
Tổng cộng	1.176.500.000 đồng	1.500.000.000 đồng
Tỷ lệ % so với Kế hoạch	78,4%	

(tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,46%)

Điều 3: Thông qua “Báo cáo tổng kết hoạt động của Công ty năm 2014” đã được Tổng Giám đốc Công ty trình Đại hội, với kết quả cụ thể như sau:

- Tổng Doanh thu : **53.955 triệu đồng**
- Lợi nhuận trước thuế (sau khi trích lập dự phòng) : 20.020 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế : **15.970 triệu đồng**

và “Kế hoạch hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2015” với các chỉ tiêu chính sau:

- Tổng Doanh thu : **66.477 triệu đồng**
- Lợi nhuận trước thuế : 38.713 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế : **30.609 triệu đồng**
- Mức cổ tức dự kiến : **10%**

(tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,76%)

Điều 4: Thông qua “Báo cáo thẩm tra hoạt động Công ty trong năm 2014” của Ban Kiểm soát đã được Ông Trưởng Ban Kiểm soát trình Đại hội.
(tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,76%)

Điều 5: Thông qua “Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty đã được kiểm toán” mà Bản tóm tắt báo cáo đã được gửi cho các cổ đông cũng như đã được trình bày tại Đại hội.
(tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,76%)

Điều 6: Thông qua “Việc bổ sung, sửa đổi một số quy định trong Điều lệ hiện hành của Công ty”, cụ thể như sau:

Stt	Nội dung theo Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung
1	Điều 22. Triệu tập ĐHĐCĐ, chương trình họp và thông báo họp ĐHĐCĐ Khoản 3: Thông báo họp ĐHĐCĐ phải bao gồm chương trình họp và các thông tin liên quan về các vấn đề sẽ được thảo luận và biểu quyết tại Đại hội. Đối với các cổ đông đã thực hiện việc lưu ký	Điều 22. Triệu tập ĐHĐCĐ, chương trình họp và thông báo họp ĐHĐCĐ Khoản 3: Thông báo họp ĐHĐCĐ được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của SGĐCK, trên trang thông tin điện tử (website) của công ty. Thông báo họp

	<p>cổ phiếu, thông báo họp ĐHĐCĐ có thể được gửi đến tổ chức lưu ký, đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở Giao dịch Chứng khoán/Trung tâm Giao dịch Chứng khoán, trên website của Công ty, 01 tờ báo trung ương hoặc 01 tờ báo địa phương nơi Công ty đóng trụ sở chính. Đối với các cổ đông chưa thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp ĐHĐCĐ có thể được gửi cho cổ đông bằng cách chuyển tận tay hoặc gửi qua bưu điện bằng phương thức bảo đảm tới địa chỉ đã đăng ký của cổ đông, hoặc tới địa chỉ do cổ đông đó cung cấp để phục vụ việc gửi thông tin. Trường hợp cổ đông đã thông báo cho Công ty bằng văn bản về số fax hoặc địa chỉ thư điện tử, thông báo họp ĐHĐCĐ có thể được gửi tới số fax hoặc địa chỉ thư điện tử đó. Trường hợp cổ đông là người làm việc trong Công ty, thông báo có thể đựng trong phong bì dán kín gửi tận tay họ tại nơi làm việc. Thông báo họp ĐHĐCĐ phải được gửi trước ít nhất mười lăm ngày trước ngày họp ĐHĐCĐ, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Trường hợp Công ty có website, thông báo họp ĐHĐCĐ phải được công bố trên website của Công ty đồng thời với việc gửi thông báo cho các cổ đông.</p>	<p>ĐHĐCĐ phải được gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày họp ĐHĐCĐ, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp ĐHĐCĐ, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp ĐHĐCĐ, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.</p>
2	<p>Điều 23. Các điều kiện tiến hành họp ĐHĐCĐ</p> <p>* Khoản 1: ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p>* Khoản 2: Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, Đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi ngày kể từ ngày dự định tổ chức ĐHĐCĐ lần thứ nhất. ĐHĐCĐ triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.</p>	<p>Điều 23. Các điều kiện tiến hành họp ĐHĐCĐ</p> <p>* Khoản 1: Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết.</p> <p>* Khoản 2: Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, Đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức ĐHĐCĐ lần thứ nhất. ĐHĐCĐ triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết.</p>
3	<p>Điều 25. Thông qua quyết định của ĐHĐCĐ</p> <p>* Khoản 1: Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 của Điều này, các quyết định của ĐHĐCĐ về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65%</p>	<p>Điều 25. Thông qua quyết định của ĐHĐCĐ</p> <p>* Khoản 2: Các quyết định khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán</p>

trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại ĐHĐCĐ.

- a. Thông qua báo cáo tài chính hàng năm;
- b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty;
- c. Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát;
- d. Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

*** Khoản 2:**

Các quyết định của ĐHĐCĐ liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại ĐHĐCĐ.

*** Khoản 3:**

Việc bầu thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng Quản trị hoặc Ban Kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

Phương thức dồn phiếu bầu quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều 104 của Luật Doanh nghiệp 2005 và tại điều khoản này của Điều lệ Công ty sẽ được áp dụng nếu pháp luật về chứng khoán không có quy định khác.

Việc bầu dồn phiếu được thực hiện theo quy định của luật pháp như sau:

- a. Trước và trong cuộc họp ĐHĐCĐ, các cổ đông có quyền cùng nhau lập nhóm đề cử cử và dồn phiếu bầu cho người do họ đề cử.
- b. Số lượng ứng cử viên mà mỗi nhóm có

thành, trừ trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều này.

*** Khoản 1:**

Các quyết định về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:

- a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- d. Giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất;
- e. Tổ chức lại, giải thể Công ty.

*** Khoản 3:**

Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng Quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

Người trúng cử thành viên Hội đồng Quản trị hoặc Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty.

Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng Quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các

	<p>quyền đề cử phụ thuộc vào số lượng ứng cử viên do ĐHĐCĐ quyết định và tỷ lệ sở hữu cổ phần của mỗi nhóm. Nếu ĐHĐCĐ không quyết định khác thì số lượng mà các nhóm có quyền đề cử thực hiện như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu trên 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử tối đa một ứng cử viên; - Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử tối đa hai ứng cử viên; - Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử tối đa ba ứng cử viên; - Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 50% đến dưới 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử tối đa bốn ứng cử viên; - Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 65% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử đủ số ứng cử viên; <p>Trường hợp số lượng ứng cử viên được cổ đông, nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng Quản trị hoặc Ban Kiểm soát hoặc các cổ đông khác đề cử.</p> <p>Người trúng cử thành viên Hội đồng Quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty.</p>	<p>Ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.</p>
4	<p>Điều 26. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của ĐHĐCĐ</p> <p>* Khoản 4:</p> <p>Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức.</p> <p>Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ;</p>	<p>Điều 26. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của ĐHĐCĐ</p> <p>* Khoản 4:</p> <p>Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến công ty theo một trong các hình thức sau đây:</p> <p>a. Gửi thư. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu.</p>

<p>Các cổ đông được hỏi ý kiến bằng văn bản, nếu không gửi phản hồi về Công ty trong thời hạn quy định, được xem là đã tán thành với các vấn đề được xin ý kiến.</p> <p>* Khoản 6: Trường hợp thông qua quyết định dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận.</p> <p>* Khoản 7: Biên bản kết quả kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.</p>	<p>b. Gửi fax hoặc thư điện tử. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.</p> <p>Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.</p> <p>* Khoản 6: Trường hợp thông qua quyết định dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận.</p> <p>* Khoản 7: Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn 24 giờ và gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp Công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi Biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty.</p>
<p>5 Điều 27. Biên bản họp ĐHĐCĐ Khoản 2: Người chủ trì ĐHĐCĐ chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các Biên bản ĐHĐCĐ và gửi cho tất cả các cổ đông trong vòng 15 ngày khi ĐHĐCĐ kết thúc.</p>	<p>Điều 27. Biên bản họp ĐHĐCĐ Khoản 2: Người chủ trì ĐHĐCĐ chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các Biên bản ĐHĐCĐ. Biên bản họp ĐHĐCĐ phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn 24 giờ và gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày ĐHĐCĐ kết thúc, việc gửi biên bản có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty.</p>
<p>6 Điều 29. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên HĐQT * Khoản 1: ... Tổng số thành viên Hội đồng Quản trị độc lập không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba tổng số thành viên Hội đồng Quản trị.</p> <p>* Khoản 2: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được</p>	<p>Điều 29. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên HĐQT * Khoản 1: ... Tổng số thành viên Hội đồng Quản trị độc lập không điều hành phải chiếm ít nhất 20% tổng số thành viên Hội đồng Quản trị. Số lượng tối thiểu thành viên HĐQT không điều hành/độc lập được xác định theo phương thức làm tròn xuống.</p> <p>* Khoản 2: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được</p>

	<p>đề cử tối đa một ứng cử viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.</p> <p>* Khoản 6: HĐQT có thể bổ nhiệm thành viên HĐQT mới để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại ĐHĐCĐ ngay tiếp sau đó. Sau khi được ĐHĐCĐ chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó sẽ được coi là có hiệu lực vào ngày được HĐQT bổ nhiệm.</p>	<p>đề cử tối đa 01 ứng cử viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử 02 ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử 03 ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa 04 ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa 05 ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa 06 ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa 07 ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa 08 ứng viên.</p> <p>* Khoản 6: HĐQT có thể bổ nhiệm thành viên HĐQT mới để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại ĐHĐCĐ ngay tiếp sau đó. Sau khi được ĐHĐCĐ chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó sẽ được coi là có hiệu lực vào ngày được HĐQT bổ nhiệm.</p> <p>Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT mới được tính từ ngày việc bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của HĐQT. Trong trường hợp thành viên mới không được ĐHĐCĐ chấp thuận, mọi quyết định của HĐQT cho đến trước thời điểm diễn ra ĐHĐCĐ có sự tham gia biểu quyết của thành viên HĐQT thay thế vẫn được coi là có hiệu lực.</p>
7	<p>Điều 31. Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐQT</p> <p>Khoản 1: ĐHĐCĐ hoặc HĐQT phải lựa chọn trong số các thành viên HĐQT để bầu ra một Chủ tịch và một Phó Chủ tịch.</p>	<p>Điều 31. Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐQT</p> <p>Khoản 1: ĐHĐCĐ hoặc HĐQT phải lựa chọn trong số các thành viên HĐQT để bầu ra một Chủ tịch và các Phó Chủ tịch.</p>
8	<p>Điều 33. Các cuộc họp của HĐQT</p> <p>* Khoản 2: Các cuộc họp thường kỳ: Chủ tịch HĐQT triệu tập họp ít nhất 07 ngày trước ngày họp dự kiến.</p> <p>* Khoản 8: Số thành viên tham dự tối thiểu: Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị chỉ được tiến hành và thông qua các quyết định khi có ít nhất ba phần tư số thành viên Hội đồng Quản trị có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện thay thế.</p>	<p>Điều 33. Các cuộc họp của HĐQT</p> <p>* Khoản 2: Các cuộc họp thường kỳ: Chủ tịch HĐQT triệu tập họp ít nhất 05 ngày trước ngày họp dự kiến.</p> <p>* Khoản 8: Các cuộc họp của HĐQT lần thứ nhất chỉ được tiến hành các quyết định khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên HĐQT có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được ủy quyền).</p> <p>Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ 1. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên HĐQT dự họp.</p>

<p>9</p>	<p>Điều 43. Thành viên Ban Kiểm soát</p> <p>* Khoản 1:</p> <p>...Trong Ban Kiểm soát phải có ít nhất 1 thành viên là người có chuyên môn về tài chính kế toán.</p> <p>Ban Kiểm soát phải chỉ định 1 thành viên là cổ đông của Công ty làm Trưởng Ban.</p> <p>* Khoản 2:</p> <p>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu tối thiểu 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng cử viên Ban Kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử tối đa một ứng cử viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.</p>	<p>Điều 43. Thành viên Ban Kiểm soát</p> <p>* Khoản 1:</p> <p>.. Ban Kiểm soát phải có ít nhất 1 thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên. Các thành viên Ban Kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Điều hành và các cán bộ quản lý khác.</p> <p>Ban Kiểm soát phải chỉ định 1 thành viên làm Trưởng Ban.</p> <p>* Khoản 2:</p> <p>Các cổ đông có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban Kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.</p> <p>Bổ sung thêm vào Điều 43 như sau: “Trưởng hợp số lượng các ứng viên Ban Kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban Kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử ứng viên Ban Kiểm soát hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Cơ chế Ban Kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban Kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành đề cử.”</p>
<p>10</p>	<p>Điều 48. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận</p> <p>Khoản 3:</p> <p>Trong niên khóa, tùy vào tình hình kinh doanh cho phép, Hội đồng Quản trị có thể ứng trước cổ tức cho các cổ đông với mức tối đa không quá 75% số cổ tức dự định chia cho các cổ đông.</p>	<p>Điều 48. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận</p> <p>Khoản 3:</p> <p>Trong niên khóa, tùy vào tình hình kinh doanh cho phép, Hội đồng Quản trị có thể ứng trước cổ tức cho các cổ đông.</p>
<p>11</p>	<p>Điều 53. Báo cáo tài chính</p> <p>Khoản 4:</p> <p>Bản tóm tắt Báo cáo tài chính hàng năm đã được kiểm toán phải được gửi cho tất cả các cổ đông và được công bố trên nhật báo của địa phương và một tờ báo kinh tế trung ương</p>	<p>Điều 53. Báo cáo tài chính</p> <p>Khoản 4:</p> <p>Báo cáo tài chính được kiểm toán, báo cáo 6 tháng, quý của Công ty phải được công bố trên website Công ty.</p>

trong vòng 3 số liên tiếp. Trường hợp Công ty có website riêng, các Báo cáo tài chính được kiểm toán, báo cáo quý, 6 tháng của Công ty phải được công bố trên website Công ty.	
--	--

(tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,38%)

Điều 7: Phê duyệt “Phương án phân chia lợi nhuận của Công ty năm 2014”, cụ thể:

	Đơn vị tính: đồng
1. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2013 chuyển sang	4.651.017.200
2. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2014	17.052.961.310
3. Tổng lợi nhuận dùng để phân chia năm 2014	21.703.978.510
- Chia cổ tức năm 2014 bằng tiền (7,5% trên vốn điều lệ)	20.707.491.000
- Trích khen thưởng Ban quản trị & Điều hành năm 2014	
4. Lợi nhuận sau khi chia cổ tức và trích thưởng	996.487.510
- Trích quỹ khen thưởng & phúc lợi	
- Trích quỹ đầu tư phát triển	996.487.510
5. Ước định giá cổ phần tại ngày 31/12/2014	
- Vốn cổ phần	276.099.880.000
- Thặng dư vốn cổ phần	198.611.990.000
- Quỹ đầu tư phát triển	21.993.791.154
- Quỹ dự phòng tài chính	22.299.665.210
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	21.703.978.510
Cộng	540.709.304.874
- Thụ giá mỗi cổ phiếu là:	19.584
- Số cổ phần đến 31/12/2014 (đơn vị tính: cổ phần)	27.609.988
6. Số cổ tức trên mỗi cổ phần	750

(tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,76%)

Điều 8: Phê chuẩn việc miễn nhiệm chức danh Ủy viên HĐQT của Ông Nguyễn Thế Hưng và Ông Nguyễn Quốc Việt theo Đơn xin từ nhiệm.

(tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,46%)

Điều 9: Phê chuẩn việc miễn nhiệm chức danh Trưởng Ban Kiểm Soát của Ông Trần Vinh Quang theo Đơn xin từ nhiệm.

(tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,46%)

Điều 10: Thông qua danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT và thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2014 – 2019 gồm 02 ứng cử viên thành viên HĐQT và 01 ứng cử viên thành viên Ban Kiểm soát đã được Trưởng Ban bầu cử trình xin ý kiến Đại hội.

+ Đại hội đã tiến hành bầu cử hai thành viên HĐQT với kết quả như sau:

- Ông Nguyễn Hoàng Giang đã đắc cử làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2014 – 2019 (với số phiếu bầu là 21.667.392 đạt 93,19% tổng số phiếu bầu của cổ đông hiện diện hoặc thông qua đại diện được ủy quyền).
- Ông Phan Vũ Việt Hùng đã đắc cử làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2014 – 2019 (với số phiếu bầu là 23.223.024 đạt 99,88% tổng số phiếu bầu của cổ đông hiện diện hoặc thông qua đại diện được ủy quyền).

+ Đại hội đã tiến hành bầu cử một thành viên Ban Kiểm Soát, với kết quả như sau:

- Bà Nguyễn Thùy Trang đã đắc cử làm thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2014 – 2019 (với số phiếu bầu là 23.242.315 đạt 99,96% tổng số phiếu bầu của cổ đông hiện diện hoặc thông qua đại diện được ủy quyền).

Bà Nguyễn Thùy Trang đã được các thành viên Ban Kiểm soát tín nhiệm bầu vào chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2014 – 2019.

Đại hội ghi nhận rằng việc bầu cử bổ sung các thành viên HĐQT và thành viên Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 2014 – 2019 của Công ty Cổ phần Fideco đã được tiến hành một cách hợp lệ và hợp pháp, phù hợp với các quy định tại Luật Doanh nghiệp 2005 và Điều lệ hiện hành của Công ty. Đại hội cũng ghi nhận rằng các thành viên HĐQT và thành viên Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 2014 – 2019 mới được bầu đã đồng ý nhận nhiệm vụ đã được Đại hội tín nhiệm giao phó và hứa với Đại hội rằng họ sẽ thực hiện nhiệm vụ với sự nỗ lực và với tinh thần trách nhiệm cao nhất của mỗi người.

Đại hội đã thông qua kết quả bầu cử bổ sung thành viên HĐQT và thành viên Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 2014 – 2019 như trên với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,76%.

Điều 11: Nghị quyết này đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông chính thức thông qua tại phiên họp thường niên 2015 được tổ chức vào ngày 16/06/2015.
(tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100%)

Tất cả các Cổ đông của Công ty Cổ phần Ngoại thương & Phát triển Đầu tư TP.HCM (Fideco), Thành viên HĐQT, Thành viên Ban Kiểm soát, Ban Giám Đốc và toàn thể cán bộ nhân viên Công ty Cổ phần Fideco có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 06 năm 2015

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



Phạm Văn Hùng



BIÊN BẢN HỌP **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN FIDECO** **PHIÊN HỌP THƯỜNG NIÊN NĂM 2015**

Công ty Cổ phần Ngoại thương & Phát triển Đầu tư TP.HCM (Công ty Cổ phần Fideco), Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300590663, đăng ký lần đầu tại Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.HCM ngày 27/12/1993, đăng ký thay đổi lần thứ 30 ngày 05/11/2014.

I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, THÀNH PHẦN THAM DỰ

- Thời gian : 15 giờ 30 ngày 16 tháng 06 năm 2015
- Địa điểm : Phòng họp Palace Lầu 6 Khách sạn Palace, số 55 – 56 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP.HCM
- Thành phần : Cổ Đông Công ty Cổ phần Fideco, các thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT), thành viên Ban Kiểm Soát (BKS) và thành viên Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Fideco.

II. THỦ TỤC ĐẠI HỘI

Bà Trần Thị Tước Nguyên, Ban tổ chức Đại hội, đã đọc lời phát biểu khai mạc Đại hội.

1. Căn cứ quy định tại Khoản 4, Điều 24 Điều lệ hiện hành của Công ty, Ban Tổ chức đã giới thiệu Chủ tọa Đại hội gồm:

- Ông Phạm Văn Hùng – Chủ tịch Hội đồng Quản trị;
- Ông Nguyễn Khánh Linh – Phó Chủ tịch Điều hành HĐQT;
- Ts. Trần Bảo Toàn - Ủy viên HĐQT;
- Ông Nguyễn Quốc Việt - Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc.

Đại hội đã biểu quyết bằng cách đưa Phiếu biểu quyết, nhất trí thông qua danh sách Chủ tọa Đại hội như đã nêu trên.

Ban Tổ chức đã mời Ông Phạm Văn Hùng, Ông Nguyễn Khánh Linh, Ông Trần Bảo Toàn và Ông Nguyễn Quốc Việt lên Chủ tọa Đại hội.

Đến đây, Ts. Trần Bảo Toàn đã giới thiệu trước Đại hội là Ông Nguyễn Quốc Việt đảm nhiệm vị trí Tổng Giám đốc kể từ ngày 01/10/2014.

2. Thông qua danh sách nhân sự tham gia phục vụ cho Đại hội:

Chủ tọa Đại hội đã giới thiệu danh sách các nhân sự tham gia phục vụ cho Đại hội như sau:

- Ban thẩm tra tư cách cổ đông (01 người) gồm:
 - Ông Trần Vinh Quang, Trưởng Ban Kiểm soát
- Thư ký Đại hội (1 người) gồm:
 - Bà Đoàn Thị Thu Sương, Thư ký HĐQT
- Ban Bầu cử và kiểm phiếu (03 người) gồm:
 - Bà Trần Thị Quỳnh Bôi, Giám đốc Khối Nội vụ, làm Trưởng ban
 - Ông Đỗ Tuấn Anh, nhân viên, làm thành viên
 - Bà Lê Thụy Thùy Dung, nhân viên, làm thành viên

Đại hội đã biểu quyết bằng cách đưa Phiếu biểu quyết, nhất trí thông qua danh sách các nhân sự tham gia phục vụ cho Đại hội như đã nêu trên.

Chủ tọa đã mời Ban thẩm tra tư cách cổ đông, Ban Bầu cử và kiểm phiếu và Thư ký lên nhận nhiệm vụ.

3. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông:

Chủ tọa mời Ban thẩm tra tư cách cổ đông đọc “Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2015 được tổ chức ngày 16/06/2015”, báo cáo nêu rõ:

Tính đến 15 giờ 30 ngày 16/06/2015:

- Tổng số cổ phần của Công ty là: 27.609.988 cổ phần
- Tổng số cổ đông có quyền tham dự và đã được mời tham dự Đại hội là 977 cổ đông, là sở hữu chủ hoặc người đại diện cho 27.609.988 cổ phần, với tổng trị giá cổ phần là 276.099.880.000 đồng;
- Tổng số cổ đông hiện diện hoặc được đại diện hợp lệ tại Đại hội là 87 người, là sở hữu chủ hoặc người đại diện cho 22.625.069 cổ phần, đạt tỷ lệ 81,94% trên tổng số cổ phần của Công ty, với tổng số phiếu biểu quyết tại Đại hội là 22.625.069 phiếu.

Với kết quả này, căn cứ quy định tại Khoản 1, Điều 23 Điều lệ hiện hành của Công ty, Ban thẩm tra tư cách cổ đông đã chính thức công bố trước Đại hội: “Tất cả các cổ đông hiện diện hoặc được đại diện hợp lệ tại Đại Hội Cổ Đông thường năm 2015 được tổ chức hôm nay đều có đủ tư cách để tham dự Đại hội; với tổng số cổ đông hiện diện hoặc được đại diện hợp lệ tại Đại hội là 81,94% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, đã hội đủ túc số để có thể tiến hành Đại hội theo quy định”.

III. CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

Chủ tọa Đại hội báo cáo trước Đại hội rằng: Theo Chương trình nghị sự của Đại hội và Thông báo về một số quy định trong việc tổ chức và điều hành Đại Hội Cổ Đông thường niên năm 2015 đã gửi cho các cổ đông thì “cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình nghị sự của Đại hội”. Kiến nghị này phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty chậm nhất là ba ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội, tức là trước 16 giờ 00 ngày 12/06/2015. Tính đến thời điểm nêu trên, Công ty đã không nhận được bất cứ văn bản nào của cổ đông kiến nghị các vấn đề cần đưa thêm vào chương trình nghị sự của Đại hội.

Ngày 15/06/2015, Hội đồng Quản trị có nhận được Đơn xin từ nhiệm Ủy viên Hội đồng Quản trị của Ông Nguyễn Thế Hưng và Ông Nguyễn Quốc Việt và Đơn xin từ nhiệm Trưởng Ban Kiểm soát của Ông Trần Vinh Quang. Chương trình nghị sự của Đại hội được bổ sung gồm:

- Tờ trình Phê chuẩn việc miễn nhiệm hai thành viên Hội Đồng Quản Trị nhiệm kỳ 2014 – 2019 theo “Đơn xin từ nhiệm” và bầu cử bổ sung hai thành viên mới;
- Tờ trình Phê chuẩn việc miễn nhiệm Trưởng Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 2014 – 2019 theo “Đơn xin từ nhiệm” và bầu cử bổ sung thành viên mới;
- Quy chế ứng cử - bầu cử bổ sung thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2014 – 2019 tại ĐHCĐ thường niên năm 2015 với số lượng thành viên bổ sung được bầu là 02 thành viên HĐQT và 01 thành viên BKS.

Do vậy, Chủ tọa đề nghị Đại hội biểu quyết thông qua bằng cách đưa Phiếu biểu quyết Quy chế ứng cử - bầu cử, Thông báo về một số quy định trong việc tổ chức và điều hành Đại Hội và Chương trình nghị sự của Đại hội gồm 10 vấn đề sau:

- Vấn đề 1: Báo cáo hoạt động năm 2014 và Kế hoạch năm 2015 của HĐQT.

- Vấn đề 2: Báo cáo thực hiện chi phí của HĐQT và BKS năm 2014 và Kế hoạch chi phí năm 2015.
- Vấn đề 3: Báo cáo tổng kết hoạt động năm 2014 và Kế hoạch năm 2015 của Công ty.
- Vấn đề 4: Báo cáo thẩm tra hoạt động Công ty trong năm 2014 của Ban Kiểm soát.
- Vấn đề 5: Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty đã được kiểm toán.
- Vấn đề 6: Việc bổ sung, sửa đổi một số quy định trong Điều lệ hiện hành của Công ty.
- Vấn đề 7: Phương án phân chia lợi nhuận năm 2014 của Công ty.
- Vấn đề 8: Việc miễn nhiệm chức danh Ủy viên HĐQT của Ông Nguyễn Thế Hưng và Ông Nguyễn Quốc Việt theo Đơn xin từ nhiệm.
- Vấn đề 9: Việc miễn nhiệm chức danh Trưởng Ban Kiểm soát của Ông Trần Vinh Quang.
- Vấn đề 10: Bầu cử bổ sung hai thành viên HĐQT và một thành viên BKS nhiệm kỳ 2014 – 2019.

Đại hội đã biểu quyết bằng phiếu biểu quyết thông qua Chương trình nghị sự của Đại hội, Quy chế ứng cử - bầu cử và Thông báo về một số quy định trong việc tổ chức và điều hành Đại Hội Cổ Đông thường niên năm 2015 của Công ty Cổ phần Fideco, với tỷ lệ thông qua là 100% (tỷ lệ không tán thành và không có ý kiến là 0%).

IV. NỘI DUNG VÀ DIỄN TIẾN ĐẠI HỘI

Theo Chương trình nghị sự của Đại hội:

1) Ông Phạm Văn Hùng, Chủ tịch HĐQT Công ty, trình Đại Hội:

“Báo cáo tổng kết hoạt động của HĐQT Công ty năm 2014 và kế hoạch hoạt động năm 2015 của HĐQT” (tài liệu đính kèm);

2) Ông Nguyễn Quốc Việt, Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty, trình Đại Hội:

(i) “Báo cáo tổng kết tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2014 và Kế hoạch hoạt động của Công ty năm 2015” (tài liệu đính kèm):

* Hoạt động của Công ty năm 2014 với kết quả cụ thể như sau:

- Tổng Doanh thu : **53.955 triệu đồng**
- Lợi nhuận trước thuế (sau khi trích lập dự phòng) : 20.020 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế : **15.970 triệu đồng**

* Kế hoạch hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2015 với các chỉ tiêu chính sau:

- Tổng Doanh thu : **66.477 triệu đồng**
- Lợi nhuận trước thuế : 38.713 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế : **30.609 triệu đồng**
- Mức cổ tức dự kiến : **10%**

(ii) Bản tóm tắt “Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty đã được kiểm toán” (tài liệu đính kèm).

3) Tiếp tục chương trình, Ông Trần Vinh Quang, Trưởng Ban Kiểm soát của Công ty, trình Đại hội “Báo cáo thẩm tra hoạt động Công ty trong năm 2014” (tài liệu đính kèm).

4) Ông Nguyễn Quốc Việt, Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty, đã trình Đại hội:

(i) “Báo cáo thực hiện chi phí của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2014 và Kế hoạch chi phí của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2015”:

Nội dung	Thực hiện 2014	Kế hoạch 2015
- Chi phí & thù lao HĐQT, BKS	1.086.000.000 đồng	1.200.000.000 đồng

- Chi khen thưởng	90.500.000 đồng	300.000.000 đồng
Tổng cộng	1.176.500.000 đồng	1.500.000.000 đồng
Tỷ lệ % so với Kế hoạch	78,4%	

(ii) Phương án phân chia lợi nhuận năm 2014 của Công ty

	Đơn vị tính: đồng
1. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2013 chuyển sang	4.651.017.200
2. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2014	17.052.961.310
3. Tổng lợi nhuận dùng để phân chia năm 2014	21.703.978.510
- Chia cổ tức năm 2014 bằng tiền (7,5% trên vốn điều lệ)	20.707.491.000
- Trích khen thưởng Ban quản trị & Điều hành năm 2014	
4. Lợi nhuận sau khi chia cổ tức và trích thưởng	996.487.510
- Trích quỹ khen thưởng & phúc lợi	
- Trích quỹ đầu tư phát triển	996.487.510
5. Ước định giá cổ phần tại ngày 31/12/2014	
- Vốn cổ phần	276.099.880.000
- Thặng dư vốn cổ phần	198.611.990.000
- Quỹ đầu tư phát triển	21.993.791.154
- Quỹ dự phòng tài chính	22.299.665.210
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	21.703.978.510
Cộng	540.709.304.874
- Thu giá mỗi cổ phiếu là:	19.584
- Số cổ phần đến 31/12/2014 (đơn vị tính: cổ phần)	27.609.988
6. Số cổ tức trên mỗi cổ phần	750

(iii) “Tờ trình ĐHĐCĐ về việc đề nghị Đại hội thông qua việc bổ sung, sửa đổi một số quy định trong Điều lệ hiện hành của Công ty”.

Stt	Nội dung theo Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung
1	<p>Điều 22. Triệu tập ĐHĐCĐ, chương trình họp và thông báo họp ĐHĐCĐ</p> <p>Khoản 3:</p> <p>Thông báo họp ĐHĐCĐ phải bao gồm chương trình họp và các thông tin liên quan về các vấn đề sẽ được thảo luận và biểu quyết tại Đại hội. Đối với các cổ đông đã thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp ĐHĐCĐ có thể được gửi đến tổ chức lưu ký, đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở Giao dịch Chứng khoán/Trung tâm Giao dịch Chứng khoán, trên website của Công ty, 01 tờ báo trung ương hoặc 01 tờ báo địa phương nơi Công ty đóng trụ sở chính. Đối với các cổ đông chưa thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp ĐHĐCĐ có thể được gửi cho cổ đông bằng cách chuyển tận tay hoặc gửi qua bưu điện bằng phương thức bảo đảm tới địa chỉ đã đăng ký của cổ đông, hoặc tới địa chỉ do cổ đông đó cung cấp để phục vụ việc gửi thông tin. Trường hợp cổ đông đã thông báo cho Công ty bằng văn bản về số fax hoặc địa chỉ thư điện</p>	<p>Điều 22. Triệu tập ĐHĐCĐ, chương trình họp và thông báo họp ĐHĐCĐ</p> <p>Khoản 3:</p> <p>Thông báo họp ĐHĐCĐ được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của SGDCCK, trên trang thông tin điện tử (website) của công ty. Thông báo họp ĐHĐCĐ phải được gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày họp ĐHĐCĐ, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp ĐHĐCĐ, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp ĐHĐCĐ, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.</p>

	<p>tử, thông báo họp ĐHĐCĐ có thể được gửi tới số fax hoặc địa chỉ thư điện tử đó. Trường hợp cổ đông là người làm việc trong Công ty, thông báo có thể đựng trong phong bì dán kín gửi tận tay họ tại nơi làm việc. Thông báo họp ĐHĐCĐ phải được gửi trước ít nhất mười lăm ngày trước ngày họp ĐHĐCĐ, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Trường hợp Công ty có website, thông báo họp ĐHĐCĐ phải được công bố trên website của Công ty đồng thời với việc gửi thông báo cho các cổ đông.</p>	
2	<p>Điều 23. Các điều kiện tiến hành họp ĐHĐCĐ</p> <p>* Khoản 1: ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p>* Khoản 2: Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, Đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi ngày kể từ ngày dự định tổ chức ĐHĐCĐ lần thứ nhất. ĐHĐCĐ triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.</p>	<p>Điều 23. Các điều kiện tiến hành họp ĐHĐCĐ</p> <p>* Khoản 1: Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết.</p> <p>* Khoản 2: Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, Đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức ĐHĐCĐ lần thứ nhất. ĐHĐCĐ triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết.</p>
3	<p>Điều 25. Thông qua quyết định của ĐHĐCĐ</p> <p>* Khoản 1: Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 của Điều này, các quyết định của ĐHĐCĐ về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại ĐHĐCĐ.</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Thông qua báo cáo tài chính hàng năm; b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty; c. Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát; d. Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông. <p>* Khoản 2: Các quyết định của ĐHĐCĐ liên quan đến</p>	<p>Điều 25. Thông qua quyết định của ĐHĐCĐ</p> <p>* Khoản 2: Các quyết định khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều này.</p> <p>* Khoản 1: Các quyết định về nội dung sau đây được</p>

việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại ĐHĐCĐ.

*** Khoản 3:**

Việc bầu thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng Quản trị hoặc Ban Kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

Phương thức dồn phiếu bầu quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều 104 của Luật Doanh nghiệp 2005 và tại điều khoản này của Điều lệ Công ty sẽ được áp dụng nếu pháp luật về chứng khoán không có quy định khác.

Việc bầu dồn phiếu được thực hiện theo quy định của luật pháp như sau:

- a. Trước và trong cuộc họp ĐHĐCĐ, các cổ đông có quyền cùng nhau lập nhóm đề cử và dồn phiếu bầu cho người do họ đề cử.
- b. Số lượng ứng cử viên mà mỗi nhóm có quyền đề cử phụ thuộc vào số lượng ứng cử viên do ĐHĐCĐ quyết định và tỷ lệ sở hữu cổ phần của mỗi nhóm. Nếu ĐHĐCĐ không quyết định khác thì số lượng mà các nhóm có quyền đề cử thực hiện như sau:
 - Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu trên 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử tối đa một ứng cử viên;
 - Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử tối đa hai ứng cử viên;
 - Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền

thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:

- a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- d. Giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất;
- e. Tổ chức lại, giải thể Công ty.

*** Khoản 3:**

Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng Quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

Người trúng cử thành viên Hội đồng Quản trị hoặc Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty.

Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng Quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

<p>biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử tối đa ba ứng cử viên;</p> <p>- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 50% đến dưới 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử tối đa bốn ứng cử viên;</p> <p>- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 65% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử đủ số ứng cử viên;</p> <p>Trường hợp số lượng ứng cử viên được cổ đông, nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng Quản trị hoặc Ban Kiểm soát hoặc các cổ đông khác đề cử.</p> <p>Người trúng cử thành viên Hội đồng Quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty.</p>	
<p>4 Điều 26. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của ĐHĐCĐ</p> <p>* Khoản 4:</p> <p>Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức.</p> <p>Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ;</p> <p>Các cổ đông được hỏi ý kiến bằng văn bản, nếu không gửi phản hồi về Công ty trong thời hạn quy định, được xem là đã tán thành với các vấn đề được xin ý kiến.</p> <p>* Khoản 6:</p> <p>Trường hợp thông qua quyết định dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu</p>	<p>Điều 26. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của ĐHĐCĐ</p> <p>* Khoản 4:</p> <p>Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến công ty theo một trong các hình thức sau đây:</p> <p>a. Gửi thư. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu.</p> <p>b. Gửi fax hoặc thư điện tử. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.</p> <p>Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.</p> <p>* Khoản 6:</p> <p>Trường hợp thông qua quyết định dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu</p>

	<p>được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận.</p> <p>* Khoản 7: Biên bản kết quả kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.</p>	<p>được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận.</p> <p>* Khoản 7: Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn 24 giờ và gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp Công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi Biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty.</p>
5	<p>Điều 27. Biên bản họp ĐHĐCĐ Khoản 2: Người chủ trì ĐHĐCĐ chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các Biên bản ĐHĐCĐ và gửi cho tất cả các cổ đông trong vòng 15 ngày khi ĐHĐCĐ kết thúc.</p>	<p>Điều 27. Biên bản họp ĐHĐCĐ Khoản 2: Người chủ trì ĐHĐCĐ chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các Biên bản ĐHĐCĐ. Biên bản họp ĐHĐCĐ phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn 24 giờ và gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày ĐHĐCĐ kết thúc, việc gửi biên bản có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty.</p>
6	<p>Điều 29. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên HĐQT * Khoản 1: ... Tổng số thành viên Hội đồng Quản trị độc lập không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba tổng số thành viên Hội đồng Quản trị.</p> <p>* Khoản 2: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử tối đa một ứng cử viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.</p> <p>* Khoản 6: HĐQT có thể bổ nhiệm thành viên HĐQT mới để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại ĐHĐCĐ ngay tiếp sau đó. Sau khi được ĐHĐCĐ chấp</p>	<p>Điều 29. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên HĐQT * Khoản 1: ... Tổng số thành viên Hội đồng Quản trị độc lập không điều hành phải chiếm ít nhất 20% tổng số thành viên Hội đồng Quản trị. Số lượng tối thiểu thành viên HĐQT không điều hành/độc lập được xác định theo phương thức làm tròn xuống.</p> <p>* Khoản 2: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử tối đa 01 ứng cử viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử 02 ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử 03 ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa 04 ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa 05 ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa 06 ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa 07 ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa 08 ứng viên.</p> <p>* Khoản 6: HĐQT có thể bổ nhiệm thành viên HĐQT mới để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại ĐHĐCĐ ngay tiếp sau đó. Sau khi được ĐHĐCĐ chấp</p>

	<p>thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó sẽ được coi là có hiệu lực vào ngày được HĐQT bổ nhiệm.</p>	<p>thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó sẽ được coi là có hiệu lực vào ngày được HĐQT bổ nhiệm.</p> <p>Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT mới được tính từ ngày việc bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của HĐQT. Trong trường hợp thành viên mới không được ĐHĐCĐ chấp thuận, mọi quyết định của HĐQT cho đến trước thời điểm diễn ra ĐHĐCĐ có sự tham gia biểu quyết của thành viên HĐQT thay thế vẫn được coi là có hiệu lực.</p>
7	<p>Điều 31. Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐQT</p> <p>Khoản 1: ĐHĐCĐ hoặc HĐQT phải lựa chọn trong số các thành viên HĐQT để bầu ra một Chủ tịch và một Phó Chủ tịch.</p>	<p>Điều 31. Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐQT</p> <p>Khoản 1: ĐHĐCĐ hoặc HĐQT phải lựa chọn trong số các thành viên HĐQT để bầu ra một Chủ tịch và các Phó Chủ tịch.</p>
8	<p>Điều 33. Các cuộc họp của HĐQT</p> <p>* Khoản 2: Các cuộc họp thường kỳ: Chủ tịch HĐQT triệu tập họp ít nhất 07 ngày trước ngày họp dự kiến.</p> <p>* Khoản 8: Số thành viên tham dự tối thiểu: Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị chỉ được tiến hành và thông qua các quyết định khi có ít nhất ba phần tư số thành viên Hội đồng Quản trị có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện thay thế.</p>	<p>Điều 33. Các cuộc họp của HĐQT</p> <p>* Khoản 2: Các cuộc họp thường kỳ: Chủ tịch HĐQT triệu tập họp ít nhất 05 ngày trước ngày họp dự kiến.</p> <p>* Khoản 8: Các cuộc họp của HĐQT lần thứ nhất chỉ được tiến hành các quyết định khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên HĐQT có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được ủy quyền).</p> <p>Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ 1. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên HĐQT dự họp.</p>
9	<p>Điều 43. Thành viên Ban Kiểm soát</p> <p>* Khoản 1: ...Trong Ban Kiểm soát phải có ít nhất 1 thành viên là người có chuyên môn về tài chính kế toán.</p> <p>Ban Kiểm soát phải chỉ định 1 thành viên là cổ đông của Công ty làm Trưởng Ban.</p> <p>* Khoản 2: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu tối thiểu 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có quyền gộp số</p>	<p>Điều 43. Thành viên Ban Kiểm soát</p> <p>* Khoản 1: .. Ban Kiểm soát phải có ít nhất 1 thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên. Các thành viên Ban Kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Điều hành và các cán bộ quản lý khác.</p> <p>Ban Kiểm soát phải chỉ định 1 thành viên làm Trưởng Ban.</p> <p>* Khoản 2: Các cổ đông có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban Kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ</p>

	<p>quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng cử viên Ban Kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử tối đa một ứng cử viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.</p>	<p>đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.</p> <p>Bổ sung thêm vào Điều 43 như sau: “Trường hợp số lượng các ứng viên Ban Kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban Kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử ứng viên Ban Kiểm soát hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Cơ chế Ban Kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban Kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành đề cử.”</p>
10	<p>Điều 48. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận</p> <p>Khoản 3:</p> <p>Trong niên khóa, tùy vào tình hình kinh doanh cho phép, Hội đồng Quản trị có thể ứng trước cổ tức cho các cổ đông với mức tối đa không quá 75% số cổ tức dự định chia cho các cổ đông.</p>	<p>Điều 48. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận</p> <p>Khoản 3:</p> <p>Trong niên khóa, tùy vào tình hình kinh doanh cho phép, Hội đồng Quản trị có thể ứng trước cổ tức cho các cổ đông.</p>
11	<p>Điều 53. Báo cáo tài chính</p> <p>Khoản 4:</p> <p>Bản tóm tắt Báo cáo tài chính hàng năm đã được kiểm toán phải được gửi cho tất cả các cổ đông và được công bố trên nhật báo của địa phương và một tờ báo kinh tế trung ương trong vòng 3 số liên tiếp. Trường hợp Công ty có website riêng, các Báo cáo tài chính được kiểm toán, báo cáo quý, 6 tháng của Công ty phải được công bố trên website Công ty.</p>	<p>Điều 53. Báo cáo tài chính</p> <p>Khoản 4:</p> <p>Báo cáo tài chính được kiểm toán, báo cáo 6 tháng, quý của Công ty phải được công bố trên website Công ty.</p>

(iv) “Tờ trình ĐHĐCĐ về việc đề nghị Đại hội phê chuẩn việc miễn nhiệm hai thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2014 – 2019 đã có đơn xin từ nhiệm vì lý do riêng, và bầu cử bổ sung hai thành viên mới”;

(v) “Tờ trình ĐHĐCĐ về việc đề nghị Đại hội phê chuẩn việc miễn nhiệm Trưởng Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2014 – 2019 đã có đơn xin từ nhiệm vì lý do riêng, và bầu cử bổ sung thành viên mới”;

5) Đến đây, Đại hội chuyển sang phân **bầu cử bổ sung thành viên HĐQT và thành viên Ban Kiểm Soát** nhiệm kỳ 2014 – 2019 và Ban Bầu cử lên làm nhiệm vụ.

Với tư cách là Trưởng Ban Bầu cử, Bà Trần Thị Quỳnh Bôi đã trình Đại hội:

- (i) Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT và thành viên Ban Kiểm Soát của Công ty, theo quy định tại Luật Doanh nghiệp 2005 và theo Điều lệ hiện hành của Công ty;
- (ii) Thể thức đề cử người tham gia ứng cử làm thành viên HĐQT và thành viên Ban Kiểm Soát Công ty nhiệm kỳ 2014 – 2019;
- (iii) Nguyên tắc bầu cử, phương thức bầu cử và thể lệ bầu cử thành viên HĐQT và thành viên Ban Kiểm Soát Công ty nhiệm kỳ 2014 – 2019.

Trưởng Ban Bầu cử cũng đã trình Đại hội danh sách của 02 ứng viên HĐQT là:

- Ông Nguyễn Hoàng Giang
 - Ông Phan Vũ Việt Hùng
- và 01 ứng viên Ban Kiểm soát là Bà Ngụy Thùy Trang

Sau đó Đại hội đã tiến hành việc bỏ phiếu bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT và 01 thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2014 – 2019.

6) Cổ đông tham gia phát biểu ý kiến:

Tiếp tục chương trình, Ban tổ chức đã mời cổ đông tham dự Đại hội thảo luận và đóng góp ý kiến về các vấn đề đã được trình tại Đại hội.

Các ý kiến của cổ đông được ghi nhận như sau:

- Đối với dự án Bình Trưng Đông, dự kiến khi nào Công ty giao đất cho người góp vốn.
- Lợi nhuận năm 2014 là 15,9 tỷ đồng, trong khi Kế hoạch lợi nhuận năm 2015 là 30,6 tỷ đồng. Cơ sở để tính Kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2015 là 30,6 tỷ đồng.
- Vừa qua, một số thành viên HĐQT của Công ty đã thực hiện bán cổ phiếu, đề nghị Chủ tọa giải thích trước Đại hội việc này có ảnh hưởng đến tình hình hoạt động của Công ty.
- Việc sửa đổi Điều lệ có ảnh hưởng đến quyền lợi của cổ đông vì quy định tỷ lệ biểu quyết thông qua các vấn đề trong Đại hội giảm xuống.

Thay mặt Công ty, HĐQT và Ban Điều Hành Công ty đánh giá cao các ý kiến quý báu của cổ đông và đã trực tiếp trả lời các câu hỏi của cổ đông như sau:

- Ông Trần Bảo Toàn: Đối với dự án Bình Trưng Đông, Công ty gặp khó khăn trong công tác đền bù phần diện tích 2.162 m² còn lại, Công ty đã rất nhiều lần phối hợp với UBND Quận 2, Ban bồi thường giải phóng mặt bằng Quận 2 và UBND Phường Bình Trưng Đông để thực hiện việc này nhưng đến nay vẫn chưa thực hiện được. Ngoài ra, trước đây Công ty Phú Nhuận là chủ đầu tư hạ tầng kỹ thuật chính của dự án đã không làm đúng cam kết về hạ tầng kỹ thuật nên ảnh hưởng đến tiến độ dự án.
- Ông Nguyễn Quốc Việt: Năm 2014 do tình hình kinh tế khó khăn nên Công ty đã không đạt được mức kế hoạch lợi nhuận. Trong năm 2015, nhằm đạt được mức kế hoạch đề ra, Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành Công ty sẽ xem xét lại toàn bộ các khoản đầu tư, tập trung triển khai các dự án nếu dự án khả thi hoặc sẽ thoái vốn các khoản đầu tư nếu có lời.
- Ông Trần Bảo Toàn: thành viên HĐQT trước khi thực hiện bán cổ phiếu đều có thực hiện công bố thông tin đầy đủ theo đúng theo quy định, và việc bán cổ phiếu này không ảnh hưởng mục tiêu phát triển Công ty.
- Ông Nguyễn Khánh Linh: Công ty thực hiện việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 có hiệu lực từ ngày 01/07/2015 và các Luật có liên quan. Mọi hoạt động của Công ty luôn được công khai, minh bạch và được kiểm toán bởi công ty kiểm toán có uy tín PWC, đồng thời Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành Công ty luôn cố gắng thực hiện vai trò của mình một cách tốt nhất để góp phần mang lại lợi ích tối đa cho cổ đông.

7) Ban Bầu cử công bố kết quả bầu cử bổ sung hai thành viên HĐQT và một thành viên Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 2014 – 2019:

Đại hội ghi nhận rằng việc bầu cử bổ sung các thành viên HĐQT và thành viên Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 2014 – 2019 của Công ty Cổ phần Fideco đã được tiến hành một cách hợp lệ và hợp pháp, phù hợp với các quy định tại Luật Doanh nghiệp 2005 và Điều lệ hiện hành của Công ty, với kết quả như sau:

a) Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty nhiệm kỳ 2014 – 2019 (bổ sung):

- Ông Nguyễn Hoàng Giang đã đắc cử làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2014 – 2019 (với số phiếu bầu là 21.667.392 đạt 93,19% tổng số phiếu bầu của cổ đông hiện diện hoặc thông qua đại diện được ủy quyền).
- Ông Phan Vũ Việt Hùng đã đắc cử làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2014 – 2019 (với số phiếu bầu là 23.223.024 đạt 99,88% tổng số phiếu bầu của cổ đông hiện diện hoặc thông qua đại diện được ủy quyền).

b) Thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2014 – 2019 (bổ sung):

- Bà Nguyễn Thùy Trang đã đắc cử làm thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2014 – 2019 (với số phiếu bầu là 23.242.315 đạt 99,96% tổng số phiếu bầu của cổ đông hiện diện hoặc thông qua đại diện được ủy quyền).

Bà Nguyễn Thùy Trang đã được các thành viên Ban Kiểm soát tín nhiệm bầu vào chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2014 – 2019.

Phó Chủ tịch HĐQT đã mời 02 thành viên HĐQT và Trưởng Ban Kiểm soát vừa được đắc cử lên trình diện và nhận nhiệm vụ trước Đại hội.

Đại hội cũng ghi nhận rằng các thành viên HĐQT và thành viên Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 2014 – 2019 mới được bầu đã đồng ý nhận nhiệm vụ đã được Đại hội tín nhiệm giao phó và hứa với Đại hội rằng họ sẽ thực hiện nhiệm vụ với sự nỗ lực và với tinh thần trách nhiệm cao nhất của mỗi người.

8) Phần biểu quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông:

Chủ tọa Đại hội đề nghị Đại hội biểu quyết thông qua các vấn đề đã được trình tại Đại hội, cụ thể:

- a) Thông qua “Báo cáo hoạt động năm 2014 và Kế hoạch hoạt động năm 2015 của Hội Đồng Quản Trị Công ty”, trong đó mức cổ tức năm 2014 là 43,5%.

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ phiếu như sau:

- số phiếu tán thành là 23.125.865 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,46%;
- số phiếu không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%;
- số phiếu không có ý kiến là 75.360 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,33%;
- số phiếu phát ra không phản hồi là 49.304 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,21%.

- b) Thông qua “Báo cáo thực hiện chi phí của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2014” và phê duyệt “Kế hoạch chi phí của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2015” đã được trình Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ phiếu như sau:

- số phiếu tán thành là 23.125.865 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,46%;
- số phiếu không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%;
- số phiếu không có ý kiến là 75.360 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,33%;
- số phiếu phát ra không phản hồi là 49.304 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,21%.

- c) Thông qua “Báo cáo tổng kết hoạt động của Công ty năm 2014” đã được Tổng Giám đốc Công ty trình Đại hội, với kết quả cụ thể như sau:
- Tổng Doanh thu : **53.955 triệu đồng**
 - Lợi nhuận trước thuế (sau khi trích lập dự phòng) : 20.020 triệu đồng
 - Lợi nhuận sau thuế : **15.970 triệu đồng**

và “Kế hoạch hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2015” với các chỉ tiêu chính sau:

- Tổng Doanh thu : **66.477 triệu đồng**
- Lợi nhuận trước thuế : 38.713 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế : **30.609 triệu đồng**
- Mức cổ tức dự kiến : **10%**

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ phiếu như sau:

- số phiếu tán thành là 23.197.045 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,76%;
- số phiếu không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%
- số phiếu không có ý kiến là 4.180 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,03%
- số phiếu phát ra không phản hồi là 49.304 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,21%

- d) Thông qua “Báo cáo thẩm tra hoạt động Công ty trong năm 2014” của Ban Kiểm Soát đã được Ông Trưởng Ban Kiểm Soát trình Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ phiếu như sau:

- số phiếu tán thành là 23.197.045 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,76%;
- số phiếu không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%
- số phiếu không có ý kiến là 4.180 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,03%
- số phiếu phát ra không phản hồi là 49.304 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,21%

- e) Thông qua “Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty đã được kiểm toán” mà Bản tóm tắt báo cáo đã được gửi cho các cổ đông cũng như đã được trình bày tại Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ phiếu như sau:

- số phiếu tán thành là 23.197.045 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,76%;
- số phiếu không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%
- số phiếu không có ý kiến là 4.180 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,03%
- số phiếu phát ra không phản hồi là 49.304 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,21%

- f) Thông qua “Việc bổ sung, sửa đổi một số quy định trong Điều lệ hiện hành của Công ty”.

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ phiếu như sau:

- số phiếu tán thành là 23.107.815 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,38%;
- số phiếu không tán thành là 89.230 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,38%
- số phiếu không có ý kiến là 4.180 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,03%
- số phiếu phát ra không phản hồi là 49.304 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,21%

- g) Phê duyệt “Phương án phân chia lợi nhuận của Công ty năm 2014” đã được gửi cho cổ đông và đã được báo cáo trước Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ phiếu như sau:

- số phiếu tán thành là 23.197.045 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,76%;
- số phiếu không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%
- số phiếu không có ý kiến là 4.180 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,03%
- số phiếu phát ra không phản hồi là 49.304 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,21%

- h) Phê chuẩn việc miễn nhiệm chức danh Ủy viên HĐQT của Ông Nguyễn Thế Hưng và Ông Nguyễn Quốc Việt theo Đơn xin từ nhiệm.

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ phiếu như sau:

- số phiếu tán thành là 23.125.985 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,46%;

- số phiếu không tán thành là 880 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,01%
- số phiếu không có ý kiến là 74.360 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,32%
- số phiếu phát ra không phản hồi là 49.304 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,21%

i) Phê chuẩn việc miễn nhiệm chức danh Trưởng Ban Kiểm Soát của Ông Trần Vinh Quang theo Đơn xin từ nhiệm.

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ phiếu như sau:

- số phiếu tán thành là 23.125.865 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,46%;
- số phiếu không tán thành là 880 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,01%
- số phiếu không có ý kiến là 74.480 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,32%
- số phiếu phát ra không phản hồi là 49.304 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,21%

j) Thông qua kết quả bầu cử bổ sung 02 thành viên HĐQT và 01 thành viên Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 2014 – 2019:

* Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty nhiệm kỳ 2014 – 2019 (bổ sung):

- Ông Nguyễn Hoàng Giang
- Ông Phan Vũ Việt Hùng

* Thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2014 – 2019 (bổ sung):

- Bà Ngụy Thùy Trang

Bà Ngụy Thùy Trang đã được các thành viên Ban Kiểm soát tín nhiệm bầu vào chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2014 – 2019.

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ phiếu như sau:

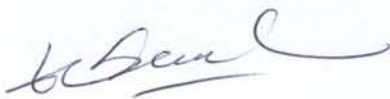
- số phiếu tán thành là 23.197.045 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,76%;
- số phiếu không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%
- số phiếu không có ý kiến là 4.180 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,03%
- số phiếu phát ra không phản hồi là 49.304 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,21%

Tiếp theo, Đại hội đã biểu quyết thông qua dự thảo “Nghị Quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2015 của Công ty Cổ phần Fideco” (bằng cách đưa phiếu biểu quyết) và dự thảo này đã được Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100%.

Cuối cùng Chủ tọa Đại hội đã tổng kết và tuyên bố bế mạc Đại hội.

Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2015 của Công ty Cổ phần Fideco kết thúc vào lúc 18 giờ 00 phút cùng ngày.

Thư ký Đại hội



Đoàn Thị Thu Sương
Thư ký HĐQT



TM: Chủ tọa Đoàn

Phạm Văn Hùng

Chủ tịch HĐQT